

<p>- Chấm thêm điểm D ngoài đoạn thẳng AB và hỏi: Ba điểm A, B, D có thẳng hàng không? Vì sao?</p> <p><i>Lưu ý giúp đỡ đối tượng HS hạn chế</i></p>	<p>- 3 điểm A, B, D không thẳng hàng với nhau vì điểm D không cùng nằm trên một đường thẳng với A và B.</p>
<p>3. HĐ thực hành: (14 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng được và gọi đúng tên đoạn thẳng, đường thẳng. - Biết vẽ đoạn thẳng, đường thẳng qua hai điểm bằng thước và bút. - Biết gọi tên đường thẳng. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1: Làm việc cá nhân – chia sẻ trong cặp – báo cáo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu lớp tự vẽ vào vở và đặt tên cho từng đoạn thẳng vừa vẽ. - Giáo viên nhận xét đánh giá. <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT</i></p> <p>♣ Bài tập PTNL (M3, M4):</p> <p>Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn học sinh kiểm tra mẫu 1 lần, sau đó yêu cầu học sinh tự kiểm tra và báo cáo với giáo viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tự vẽ và đặt tên từng đoạn vào vở. - Em khác nhận xét bài bạn. - Học sinh chia sẻ kết quả - Học sinh tự làm rồi báo cáo kết quả với giáo viên.
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nhắc lại cách vẽ đoạn thẳng, đường thẳng qua hai điểm bằng thước và bút và gọi tên đường thẳng, đoạn thẳng đó. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy. 	
<p>5. HĐ sáng tạo: (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ đoạn thẳng AB = 4cm; BC = 6cm; AC = 1dm - Giáo viên nhận xét tiết học - Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Làm lại các bài tập sai. Xem trước bài: <i>Luyện tập</i> 	

THỦ CÔNG:

GẤP, CẮT, DÁN BIỂN BÁO GIAO THÔNG

CẤM XE ĐI NGƯỢC CHIỀU (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách gấp, cắt, dán biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều.
- Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Đường cắt có thể mập mờ. Biển báo tương đối cân đối. Có thể làm biển báo giao thông có kích thước to hoặc bé hơn kích thước giáo viên hướng dẫn.
- Với học sinh khéo tay: Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Đường cắt ít mập mờ. Biển báo cân đối.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh đôi bàn tay khéo léo.

3. Thái độ: Học sinh có ý thức chấp hành luật lệ giao thông *góp phần giảm tai nạn và tiết kiệm nhiên liệu* (GDSĐTKNL&HQ).

4. Năng lực: Góp phần hình thành các năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự tìm tòi và khám phá đồ vật; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Mẫu biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Tranh quy trình gấp, cắt, dán biển báo.

- Học sinh: Giấy thủ công, vở, kéo, hồ dán, bút chì, thước kẻ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

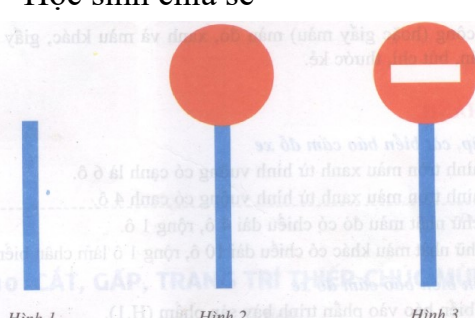
- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
- TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài: <i>Đôi bàn tay khéo léo</i> - Kiểm tra đồ dùng học tập phục vụ tiết học. - Giới thiệu bài mới - ghi bài lên bảng.	- Học sinh hát tập thể. - Học sinh báo cáo - Học sinh quan sát
2. HĐ quan sát và nhận xét: (10 phút) *Mục tiêu: Học sinh nắm được hình dáng, kích thước, màu sắc của biển báo giao thông. *Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp	
- Yêu cầu học sinh quan sát mẫu biển báo giao thông: + Hình dáng, kích thước màu sắc của biển báo như thế nào? + Mặt biển báo hình gì? + Màu sắc ra sao? + Chân biển báo hình gì?	- Quan sát và chia sẻ: + Hình tròn. + Hình tròn + Màu đỏ giữa là màu trắng. + Hình chữ nhật.
3. HĐ thực hành: (15 phút) *Mục tiêu: - Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Đường cắt có thể mập mờ. Biển báo tương đối cân đối. Có thể làm biển báo giao thông có kích thước to hoặc bé hơn kích thước giáo viên hướng dẫn. - Với học sinh khéo tay: Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Đường cắt ít mập mờ. Biển báo cân đối. *Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp -> Hoạt động cá nhân	
Việc 1: Cho học sinh quan sát tranh quy trình. - Hướng dẫn gấp - kết hợp với quy trình. Vừa gấp, cắt vừa đặt câu hỏi: Bước 1: Gấp cắt biển báo giao thông cấm xe	- Học sinh quan sát. - Học sinh chia sẻ

<p>đi ngược chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gấp cắt hình tròn màu đỏ từ hình nào có cạnh mấy ô? - Cắt hình chữ nhật màu trắng có chiều dài và chiều rộng mấy ô? - Hình chữ nhật màu sậm có chiều dài 10 ô rộng 1 ô. Để làm gì? <p>Bước 2: Dán biển báo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình 1 là bộ phận nào? (chân biển báo). - Muốn được hình 2 ta làm gì? (dán hình tròn màu đỏ trên chân biển báo). - Cuối cùng ta làm gì? (dán hình chữ nhật màu trắng vào giữa hình tròn H.3) <p>- Chú ý: Nên bôi hồ mỏng, đặt hình cân đối, miết nhẹ tay để hình được phẳng.</p> <p>Việc 2: Thực hành gấp, cắt, dán biển báo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cho học sinh thực hành. <p>Lưu ý: <i>Quan sát, theo dõi và giúp đỡ các đối tượng M1 để hoàn thành sản phẩm</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình vuông có cạnh 6 ô. - Cắt hình chữ nhật màu trắng có chiều dài 4 ô rộng 1 ô. - Làm chân biển báo. <p>- Học sinh chia sẻ</p>  <p>- Học sinh thực hành.</p>
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày và đánh giá sản phẩm + Học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp - Cho học sinh đánh giá sản phẩm - Giáo viên kết luận chung. Tuyên dương học sinh có sản phẩm đẹp. - Nhắc lại nội dung tiết học. 	
<p>4. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập gấp nhiều lần cách gấp, cắt, dán biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. - Trang trí đẹp mắt, hấp dẫn: Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. - Nhận xét về tinh thần, thái độ, kết quả học tập của HS. - Nhắc nhở học sinh khi đi đường cần tuân theo luật lệ giao thông và không đi xe vào đoạn đường có biển báo này. Nếu chúng ta luôn chấp hành đúng luật giao thông sẽ giúp làm giảm thiểu tai nạn giao thông. - Dặn học sinh về nhà thực hành tiếp. Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho tiết sau. 	

Thứ năm ngày 12 tháng 12 năm 2019

TOÁN:

TIẾT 74: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thuộc bảng trừ đã học để tính nhẩm.
- Biết thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100.

- Biết tìm số bị trừ.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1, bài tập 2 (cột 1,2,5), bài tập 3.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, thước kẻ.
- Học sinh: Sách giáo khoa, thước kẻ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học						
1. HĐ khởi động: (5 phút)							
<ul style="list-style-type: none"> - TBHT điều hành trò chơi <i>Vẽ đúng, nhanh và đẹp.</i> + Với ND: cho học sinh tham gia thi vẽ đường thẳng đi qua 2 cho trước và chấm thêm 1 điểm sao cho 3 điểm thẳng hàng với nhau. - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: <p>Luyện tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia chơi. - Học sinh dưới lớp cổ vũ. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở. 						
2. HĐ thực hành: (25 phút)							
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuộc bảng trừ đã học để tính nhẩm. - Biết thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100. - Biết tìm số bị trừ. <p>*Cách tiến hành:</p>							
<p>Bài 1: Làm việc cá nhân – chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu nối tiếp nhau chia sẻ kết quả - Giáo viên nhận xét đánh giá <p>Bài 2 (cột 1,2,5): HĐ cá nhân – cặp đôi – chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì? - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả 	<ul style="list-style-type: none"> - Lần lượt theo bàn đọc kết quả nhẩm. - Em khác nhận xét bài bạn. - Tính. - HS nối tiếp nhau chia sẻ kết quả <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="padding: 0 10px;">56</td> <td style="padding: 0 10px;">74</td> <td style="padding: 0 10px;">93</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">- 18</td> <td style="padding: 0 10px;">- 29</td> <td style="padding: 0 10px;">- 37</td> </tr> </table>	56	74	93	- 18	- 29	- 37
56	74	93					
- 18	- 29	- 37					

<p>- Gv nhận xét chung.</p> <p>Bài 3: HD cá nhân – cặp đôi – chia sẻ trước lớp</p> <p>- Câu a yêu cầu tìm gì? Câu b yêu cầu tìm gì? Câu c yêu cầu tìm gì?</p> <p>- Muốn tìm số trừ chưa biết ta làm sao?</p> <p>- Muốn tìm số bị trừ chưa biết ta làm như thế nào?</p> <p>- Yêu cầu HS chia sẻ kết quả</p> <p>- Yêu cầu em khác nhận xét bài bạn.</p> <p>- Nhận xét đánh giá bài làm học sinh.</p> <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT</i></p> <p>♣ Bài tập PTNL:</p> <p>Bài tập 2 (cột 3,4) (M3)</p> <p>- Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo với giáo viên.</p> <p>Bài tập 4 (M4)</p> <p>- Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên.</p>	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tbody> <tr><td style="text-align: center;">38</td><td style="text-align: center;">45</td><td style="text-align: center;">56</td></tr> <tr><td style="text-align: center;">38</td><td style="text-align: center;">64</td><td style="text-align: center;">80</td></tr> <tr><td style="text-align: center;"><u>- 9</u></td><td style="text-align: center;"><u>- 27</u></td><td style="text-align: center;"><u>- 23</u></td></tr> <tr><td style="text-align: center;">29</td><td style="text-align: center;">37</td><td style="text-align: center;">57</td></tr> </tbody> </table> <p>- Lớp nhận xét</p> <p>- HS tự làm bài</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp</p> <p>+ Lấy số bị trừ trừ đi hiệu.</p> <p>+ Lấy số trừ cộng với hiệu.</p> <p>- 3 em nêu (<i>Dự kiến KQ</i>):</p> <p>a) $32-x=18$ b) $20-x=2$</p> <p style="padding-left: 40px;">$x=32-18$ $x=20-2$</p> <p style="padding-left: 40px;">$x=14$ $x=18$</p> <p style="padding-left: 40px;">c) $x-17=25$</p> <p style="padding-left: 80px;">$x=25+17$</p> <p style="padding-left: 80px;">$x=42$</p> <p>- Các em khác nhận xét bài bạn.</p> <p>- Học sinh tự làm bài vào vở rồi báo cáo kết quả với giáo viên:</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tbody> <tr><td style="text-align: center;">88</td><td style="text-align: center;">40</td></tr> <tr><td style="text-align: center;"><u>- 39</u></td><td style="text-align: center;"><u>- 11</u></td></tr> <tr><td style="text-align: center;">49</td><td style="text-align: center;">29</td></tr> <tr><td style="text-align: center;">71</td><td style="text-align: center;">66</td></tr> <tr><td style="text-align: center;"><u>- 35</u></td><td style="text-align: center;"><u>- 8</u></td></tr> <tr><td style="text-align: center;">36</td><td style="text-align: center;">58</td></tr> </tbody> </table> <p>- Học sinh tự làm bài vào vở rồi báo cáo kết quả với giáo viên.</p>	38	45	56	38	64	80	<u>- 9</u>	<u>- 27</u>	<u>- 23</u>	29	37	57	88	40	<u>- 39</u>	<u>- 11</u>	49	29	71	66	<u>- 35</u>	<u>- 8</u>	36	58
38	45	56																							
38	64	80																							
<u>- 9</u>	<u>- 27</u>	<u>- 23</u>																							
29	37	57																							
88	40																								
<u>- 39</u>	<u>- 11</u>																								
49	29																								
71	66																								
<u>- 35</u>	<u>- 8</u>																								
36	58																								
<p>4. HD vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhắc lại cách đặt tính và thực hiện phép tính $54 - 18$</p> <p>- Tổ chức cho HS chơi T/C <i>Bắn tên</i>.</p> <p style="padding-left: 40px;">+Nội dung chơi dạng bài: Tìm số bị trừ (phép trừ có nhớ trong phạm vi 100.</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy</p>																									
<p>5. HD sáng tạo: (1 phút)</p> <p>- Chấm ba điểm A, B, C không thẳng hàng. Hãy dùng bút chì nối ba điểm đó để tạo thành hình tam giác, tô màu vào hình tam giác đó?</p> <p>- Giáo viên nhận xét tiết học</p> <p>- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Sửa lại bài làm sai. Xem trước bài:</p> <p>Luyện tập chung</p>																									

HDNGLL

BIẾT ƠN ANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ

CHÍNH TẢ: (NGHE VIẾT)

BÉ HOA

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe- viết chính xác, trình bày đúng đoạn văn xuôi.
- Làm được bài tập 2, bài tập 3a.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh quy tắc chính tả *ai/ay; s/x; âc/ăt*.

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, Bảng phụ ghi quy tắc chính tả *ai/ay; s/x; âc/ăt*.
- Học sinh: Sách giáo khoa, bảng con, vở bài tập, đồ dùng học tập đầy đủ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

II. Các HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- TBVN bắt nhịp hát tập thể- Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết bài tốt.- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh hát bài <i>Thầy cô cho em mùa xuân</i>- Lắng nghe.- Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
*Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.- Nắm được nội dung đoạn văn xuôi để viết cho đúng chính tả.	
*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp	
<ul style="list-style-type: none">- Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn.- Yêu cầu học sinh đọc lại.*Giáo viên giao nhiệm vụ:<ul style="list-style-type: none">+YC HS thảo luận một số câu hỏi+GV trợ giúp đối tượng HS hạn chế- Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:-TBHT điều hành HĐ chia sẻ:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Đoạn văn kể về ai?</i>+ <i>Bé Nụ có những nét nào đáng yêu?</i>	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh lắng nghe.- Học sinh đọc lại.-Thực hiện YC theo nhóm+ Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên.+ Lưu ý nội dung bài viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý.- Đại diện nhóm báo cáo*Dự kiến ND chia sẻ:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Kể về bé Nụ.</i>+ <i>Môi đỏ hồng, mắt mở to, tròn</i>

<p>+ Hoa yêu em như thế nào?</p> <p>+ Đoạn trích có mấy câu?</p> <p>+ Chữ nào phải viết hoa? Vì sao phải viết hoa?</p> <p>- Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai.</p> <p>- Giáo viên yêu cầu học sinh viết vào bảng con những từ khó: hồng, yêu, ngủ, mãi, võng...</p> <p>- Nhận xét bài viết bảng của học sinh.</p> <p>- Giáo viên đọc lần 2.</p> <p><i>Quan sát, nhắc nhở, khuyến khích học sinh trả lời: Vinh, Nguyễn, Hoàng,...</i></p>	<p>và đen láy.</p> <p>+ Cứ nhìn em mãi, rất yêu em và thích đưa võng cho em ngủ.</p> <p>+ Có 8 câu</p> <p>+ Bây, Hoa, Mẹ, Nụ, Em, Có là tiếng đầu câu và tên riêng</p> <p>- Học sinh quan sát.</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp.</p> <p>- Lắng nghe.</p>
<p>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Học sinh nghe viết chính xác đoạn văn xuôi trong bài Bé Hoa</p> <p>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<p>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</p> <p>- Giáo viên đọc cho học sinh viết bài.</p> <p>Lưu ý:</p> <p><i>- Tư thế ngồi, cách cầm bút, tốc độ viết của HS: Trung, Tuấn Anh,</i></p>	<p>- Lắng nghe</p> <p>- Học sinh viết bài vào vở</p>
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn.</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi</p>	
<p>- Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi.</p> <p>\</p> <p>- Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài</p> <p>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</p>	<p>- Học sinh đổi chéo vở, chấm cho nhau và tự sửa lại lỗi sai của mình xuống cuối vở bằng bút mực.</p> <p>- Lắng nghe</p>
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Rèn cho học sinh quy tắc chính tả ai/ay; s/x; âc/ât.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2: Làm việc theo cặp.</p> <p>- Yêu cầu đọc đề.</p> <p>- Yêu cầu làm việc theo từng cặp: Hai em ngồi quay mặt vào nhau:</p>	<p>- Tìm tiếng có vần ai (hoặc) ay.</p> <p>- Hai em làm việc theo cặp.</p> <p><i>*Dự kiến ND chia sẻ:</i></p>

<p>+ Em thứ nhất nêu câu hỏi. + Em thứ hai trả lời. + Ngược lại em thứ hai nêu câu hỏi cho em thứ nhất trả lời.</p> <p>- Tổ chức cho học sinh nhận xét.</p> <p>Bài 3a: TC Trò chơi Ai nhanh, ai đúng</p> <p>- Treo bảng phụ, tổ chức cho học sinh tham gia chơi.</p> <p>- Giáo viên cùng cả lớp nhận xét, tuyên dương người thắng cuộc. - Mời 2 học sinh đọc lại. - Giáo viên nhận xét đánh giá chung.</p>	<p>+ HS1: Từ chỉ sự vật chuyển động trên không + HS2: Bay. + HS2: Từ chỉ nước tuôn thành dòng? + HS1: Chảy. + HS1: Từ trái nghĩa với đúng? + HS2: Sai. - Nhận xét bài bạn và ghi vào vở. - Thống nhất ghi bài vào vở</p> <p>- Học sinh tham gia thi đua: * <i>Dự kiến ND chia sẻ:</i> + Sắp xếp, xếp hàng, sáng sửa, xôn xao + Giấc ngủ, thật thà, chủ nhật, nhắc lên - Hai em đọc lại các từ vừa điền.</p>
<p>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <p>- Cho học sinh nêu lại tên bài học - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết. - Viết một số tên một số sự vật có chứa vần <i>ai/ay; s/x; âc/ât</i>. - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp</p>	
<p>7. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</p> <p>- Cho HS chơi trò chơi: <i>Điền nhanh, điền đúng</i>. Điền vào chỗ chấm <i>s/x</i>: Chim ...âu ...ôn xao sáng ...ủa ...ếp hàng inh ..ấn ...inh...ôi (...)</p> <p>- Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai (10 lần). Xem trước bài chính tả sau: <i>Con chó nhà hàng xóm</i>.</p>	

Thứ sáu ngày 13 tháng 12 năm 2019

TOÁN:

TIẾT 75: LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thuộc bảng trừ đã học để tính nhẩm.
- Biết thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100.
- Biết tính giá trị của biểu thức số có đến hai dấu phép tính.
- Biết giải toán với các số có kèm đơn vị cm.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho học sinh kỹ năng làm tính và giải toán với các số có kèm đơn vị cm.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1, bài tập 2 (cột 1,3), bài tập 3, bài tập 5.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, thước kẻ.
- Học sinh: Sách giáo khoa, thước kẻ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, T/C học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học												
1. HĐ khởi động: (5 phút)													
<ul style="list-style-type: none"> - TBHT điều hành trò chơi: Hộp quà bí ẩn +ND chơi: Tìm thành phần chưa biết (SBT, số trừ,...) - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: <p>Luyện tập chung.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -HS tham gia chơi - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở. 												
2. HĐ thực hành: (25 phút)													
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuộc bảng trừ đã học để tính nhẩm. - Biết thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100. - Biết tính giá trị của biểu thức số có đến hai dấu phép tính. - Biết giải toán với các số có kèm đơn vị cm. <p>*Cách tiến hành:</p>													
<p>Bài 1: Trò chơi Truyền điện</p> <ul style="list-style-type: none"> -TBHT điều hành - Mời HS tham gia chơi - Tổng kết <p>Bài 2 (cột 1,3): HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> -Yêu cầu học sinh nêu đề bài <p>- Yêu cầu nêu cách thực hiện các phép tính: 44 - 8; 53 - 29. (...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét chung. <p>Bài 3: HĐ cá nhân – chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài toán yêu cầu làm gì? - Ta bắt đầu tính từ đâu tới đâu? 	<ul style="list-style-type: none"> -HS tham gia chơi - Mỗi em KQ quả 1 phép tính. -VD: $16 - 7 = 9$ $12 - 6 = 6 \dots$ - Đọc yêu cầu đề bài. - Chia sẻ kết quả trước lớp <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">32</td> <td style="text-align: center;">44</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><u>- 25</u></td> <td style="text-align: center;"><u>- 8</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">7</td> <td style="text-align: center;">36</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">53</td> <td style="text-align: center;">30</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><u>- 29</u></td> <td style="text-align: center;"><u>- 6</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">24</td> <td style="text-align: center;">24</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nêu. - Tính. 	32	44	<u>- 25</u>	<u>- 8</u>	7	36	53	30	<u>- 29</u>	<u>- 6</u>	24	24
32	44												
<u>- 25</u>	<u>- 8</u>												
7	36												
53	30												
<u>- 29</u>	<u>- 6</u>												
24	24												

- Yêu cầu HS chia sẻ kết quả

- Nhận xét bài làm của học sinh.

Bài 5: HD cá nhân – cặp đôi – chia sẻ trước lớp.

- Bài này thuộc dạng toán gì?

- Yêu cầu học sinh tự tóm tắt đề bài bằng sơ đồ đoạn thẳng

- Yêu cầu 1 em lên bảng làm bài.

- Yêu cầu lớp thực hiện vào vở.

- Gọi em khác nhận xét bài bạn trên bảng.

- Nhận xét, chấm nhanh bài làm một số em.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT

🔁 Bài tập PTNL:

Bài tập 2 (cột 2) (M3): Yêu cầu học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên.

Bài tập 4 (M4): Yêu cầu học sinh tự làm bài và báo cáo kết quả với giáo viên.

- Tính trừ trái sang phải.

- 4 em chia sẻ kết quả của mình.

$$42-12-8=12 \quad 36+14-28=22$$

$$58-24-6=28 \quad 72-36+24=12$$

- Em khác nhận xét bài bạn

- Toán ít hơn.

- 1 em lên bảng làm bài.

- Học sinh chia sẻ cách làm của mình trên bảng lớp.

Bài giải:

Băng giấy màu xanh dài là:

$$65 - 17 = 48 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 48 cm

- Nhận xét.

- Học sinh làm bài và báo cáo với giáo viên:

$$\begin{array}{r} 61 \\ - 19 \\ \hline 42 \end{array} \quad \begin{array}{r} 94 \\ - 57 \\ \hline 37 \end{array}$$

- Học sinh làm bài và báo cáo với giáo viên:

$$\begin{array}{ll} \text{a) } x+14=40 & \text{b) } x-22=38 \\ x=40-14 & x=38+22 \\ x=26 & x=60 \\ \text{c) } 52-x=17 & \\ & x=52-17 \\ & x=35 \end{array}$$

3. HD vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

- Tổ chức cho HS làm bài tập sau ; HS làm việc theo cặp.

$$\text{a) } x + 18 = 50 \quad \text{b) } x - 35 = 25 \quad \text{c) } 60 - x = 27$$

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.

4. Hoạt động sáng tạo (2 phút)

Giải bài toán sau: *anh cao 15 dm, em thấp hơn anh 6 dm. Hỏi em cao bao nhiêu xăng-ti-mét?*

- Giáo viên nhận xét tiết học

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Sửa bài sai. Xem trước bài: **Ngày, giờ.**